

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO TỔNG KẾT  
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
NĂM 2020, KẾ HOẠCH 2021 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN  
VINALINES LOGISTICS VIỆT NAM**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông,

**PHẦN I  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH,  
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

Năm 2020 là một năm đặc biệt khó khăn của kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng do nhiều yếu tố bất lợi từ dịch bệnh Covid-19, thiên tai, căng thẳng thương mại và các vấn đề địa chính trị. Lĩnh vực logistics toàn cầu cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng, mặc dù Chính phủ các nước nỗ lực duy trì chuỗi cung ứng hàng hóa và đặc biệt ưu tiên lưu thông các loại hàng hóa thiết yếu, nhưng do các biện pháp kiểm soát dịch bệnh và nhiều lao động cũng yêu cầu phải ở nhà, có những thời điểm, toàn bộ hoạt động bị tê liệt... Trong khi một số hoạt động logistics bị ngưng trệ vì dịch bệnh, một số phân khúc khác như logistics phục vụ thương mại điện tử lại trở nên quá tải do lượng giao dịch gia tăng đột biến. Thị trường logistics nửa cuối năm 2020 chủ yếu được thúc đẩy bởi sự khôi phục dòng chảy thương mại quốc tế sau dịch bệnh. Hơn nữa, các chính sách thuận lợi hóa thương mại, kích thích tăng trưởng kinh tế hậu Covid-19 được thực hiện bởi Chính phủ cũng đang hỗ trợ rất nhiều trong việc mở rộng thị trường.

Là một trong doanh nghiệp thành viên thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP, bám sát định hướng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh chung của Tổng công ty, một trong những mục tiêu trọng tâm xây dựng, hoàn thiện và đưa vào sử dụng cơ sở hạ tầng logistics, bao gồm hệ thống cảng biển và các trung tâm phân phối hàng hóa, trung tâm logistics, cảng cạn từ Bắc tới Nam, kết nối với hệ thống đường bộ, đường sắt, đường biển trên cả nước cũng như tham gia vào chuỗi dịch vụ logistics toàn cầu; Áp dụng thương mại điện tử, các giải pháp CNTT tối ưu trong các hoạt động quản lý, khai thác dịch vụ, giao nhận, kho vận trên nền tảng cung ứng dịch vụ “door to door”, từng bước hình thành dịch vụ chuỗi cung ứng toàn cầu với chất lượng tốt nhất...

Trước những khó khăn bất khả kháng của năm 2020, đánh giá là một năm cố gắng rất nhiều của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tập thể cán bộ Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam để thực hiện các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận mà Đại hội cổ đông thường niên 2020 đã thông qua. Kết thúc năm, Công ty đã đạt các chỉ tiêu kinh tế cụ thể như sau:

## 1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2020

**Bảng 1: Các chỉ tiêu kinh tế đạt được năm 2020**

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh (%) TH2020	
					TH2019	KH2020
1. Sản lượng	TEU	45.589	48.400	36.430	79,91	75,27
2. Tổng Doanh thu	Tr.đồng	920.804	285.950	280.610	30,47	98,13
<i>Trong đó:</i>						
+ <i>Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh không bao gồm trị giá hàng hóa hàng TNTX</i>	Tr.đồng	267.911	-	275.598	102,87	-
+ <i>Doanh thu từ hoạt động tài chính</i>	Tr.đồng	930	-	5.012	-	-
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.195	8.000	4.338	-	54,23
4. Phải nộp NSNN	Tr.đồng	23.746	-	305	-	-

Tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2020 của công ty thực hiện so với kế hoạch năm 2020 với tỷ lệ tương ứng 98,13% và 54,23%.

Năm 2020 là năm ảnh hưởng nghiêm trọng của tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát làm ngưng trệ toàn bộ hoạt động KT-XH nói chung và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD các doanh nghiệp nói riêng. Các giai đoạn bùng phát dịch bệnh trong nước từ T1/2020 đến T4/2020, tháng 7/2020, tháng 12/2020 và chưa ổn định. Trong khi đó, tình hình dịch bệnh các nước trên thế giới diễn biến phức tạp hơn Việt Nam rất nhiều. Trước nguyên nhân bất khả kháng, kết quả hoạt động SXKD của công ty cũng bị ảnh hưởng rất nhiều.

Trong thời điểm đó, bên cạnh áp dụng các biện pháp, qui định an toàn về phòng dịch bệnh cho người lao động, một phần công ty vẫn nỗ lực, tập trung cao độ vào các mảng hoạt động SXKD chính của mình.

### \* Kết quả thực hiện các mảng dịch vụ kinh doanh:

**Bảng 2: Các chỉ tiêu về DT và SL của các mảng dịch vụ thực hiện năm 2020**

*ĐVT: - Sản lượng (TEU) - Doanh Thu: Triệu đồng*

STT	Doanh thu	Thực hiện năm 2019		Thực hiện năm 2020		So sánh về sản lượng (%)	So sánh về doanh thu (%)
		SL	DT	SL	DT		
1	Dịch vụ Logistics, Đường sắt	25.830	186.500	22.450	207.356	86,91	111,18
2	Dịch vụ Tạm nhập - Tái xuất, Kho ngoại quan	2.215	665.572	380	1.806	17,16	
	<i>Trong đó: Dịch vụ TNTX - KNQ không bao gồm trị giá hàng TNTX</i>		12.679		1.806		14,24

3	Hoạt động của đội xe Container	9.064	19.004	10.750	23.038	118,60	121,23
4	Dịch vụ đại lý hãng tàu, vận tải biển	8.480	18.421	2.850	16.683	33,61	90,56
5	Khai thác thiết bị, thuê kho bãi		30.376		26.715		87,94
<b>Tổng</b>		<b>45.589</b>	<b>919.873</b>	<b>36.430</b>	<b>275.598</b>		

(BCTC năm 2020 - Số liệu đã được kiểm toán)

**\* Dịch vụ Logistics:**

Nhóm khách hàng KCN Texhong (gồm 9 nhà máy) Công ty duy trì sản lượng gần 500 cont / tháng; Hãng Honda 400cont/tháng.... Nhung doanh thu giảm, chí phí tăng do Công ty đồng hành, hỗ trợ cùng khách hàng tháo gỡ các khó khăn trong thời điểm dịch bệnh.

Bên cạnh đó, công ty đã rất nỗ lực, quyết tâm làm tốt công tác thị trường, đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới, ngay trong giai đoạn khó khăn này và đã có thêm được một số khách hàng mới sau:

+ Công ty Billion tại KCN Phước Đông với sản lượng 400 cont/tháng

+ Công ty Pully & Tonly tại KCN Đông Mai, Quảng Ninh; Công ty Dimerco Vietfracht tại KCN Viship Hải Phòng là những khách hàng mới trong năm công ty đã phát triển được và hiện tại đang cung cấp dịch vụ khai báo hải quan, vận chuyển hàng xuất nhập khẩu cho khách hàng.

+ Hãng Dự án: Điện gió Hòa Bình 1 tại Bạc Liêu... Công ty đã ký được Hợp đồng cung cấp dịch vụ logistics và bắt đầu triển khai tiếp nhận hàng về lưu tại cảng Ba Son từ tháng 11/2020 và chờ tiến độ lắp đặt của công trình từ khoảng 27/2/2021 đến tháng 5/2021.

**\* Dịch vụ Tạm nhập tái xuất - Kho ngoại quan:**

Thực hiện Nghị Quyết của HĐQT ưu tiên tập trung phát triển mảng dịch vụ logistics nhằm đảm bảo an toàn cho nguồn tài chính, năm 2020 công ty tiếp tục giảm mảng dịch vụ hàng TNTX, tập trung khai thác hàng gửi KNQ và hàng chuyển khẩu với các mặt hàng chủ yếu là thực phẩm đông lạnh, hoa quả khô, hoa quả đóng hộp; các dịch vụ tại cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài. Do ảnh hưởng của dịch bệnh, sản lượng hàng của các khách hàng giảm mạnh, thậm chí không có hàng về Kho ngoại quan.

**\* Dịch vụ hoạt động, khai thác đội xe vận tải container:**

Hiện tại hoạt động vận tải, đội xe của công ty do CN Hồ Chí Minh (12 xe) và CN Hải Phòng (9 xe) quản lý và khai thác, tập trung vận chuyển hàng cho các khách hàng truyền thống của Công ty tuyến KCN Hà Nam, Vĩnh Phúc, Texhong, các tuyến biên giới, hàng Honda và tại các KCN ở Hồ Chí Minh.

Do chất lượng đội xe cũ, cuối năm 2019 Công ty đã cho rà soát và tập trung sửa chữa đội xe để duy trì hoạt động. Tuy nhiên, năm 2020 do tình hình dịch bệnh:

+ Tại thị trường phía Nam, CN HCM đa phần đội xe phải dừng hoạt động vì tài xế xin nghỉ và không làm việc trong thời gian dịch bệnh tại thời điểm tháng 4/2020. Trong thời điểm dịch bệnh, điều kiện khó khăn phải mất khoảng gần 2 tháng để tuyển

dụng lại lái xe và ổn định lại hoạt động khai thác đội xe.

+ Tại thị trường phía Bắc: Đội xe CN Hải Phòng duy trì được sản lượng ổn định hơn do vẫn có sản lượng hàng nhóm khách hàng Texhong của công ty nhưng hiệu quả không cao do một phần chia sẻ, hỗ trợ khách hàng về giá dịch vụ trong thời điểm dịch bệnh.

Khắc phục các khó khăn trên, đội xe của công ty tại 2 đầu HP & HCM vẫn đang nỗ lực vận hành và khai thác ổn định. Ngoài ra, công ty còn có các đối tác vận tải liên kết bên ngoài, phối hợp vận chuyển nhằm tăng hiệu quả khai thác mảng dịch vụ vận tải nội địa, duy trì nhu cầu của nhóm khách hàng logistic của công ty.

**\* Dịch vụ đại lý vận tải biển và đại lý hãng tàu CCL:**

Khó khăn với ngành vận tải biển và cảng biển trong nửa đầu năm 2020 không chỉ do khối lượng thương mại giảm mà còn bởi tình trạng thiếu nhân công và không thể thay đổi người như thường lệ bởi các qui định hạn chế và cách ly đối với người nhập khẩu tại các nước. Những tháng cuối năm 2020, khi hoạt động đại lý có xu hướng khôi phục trở lại, do cầu lớn hơn cung nên lượng vỏ, số chỗ booking trên tàu full dẫn đến cước biển tăng đột biến ảnh hưởng trực tiếp tới khách hàng nên khách hàng cũng giảm sản lượng xuất/nhập.

+ Sản lượng hàng vận chuyển Bắc – Nam của Công ty chủ yếu là hàng Honda, do sự cạnh tranh về giá cước vận chuyển và yêu cầu khắt khe của khách hàng Honda, Công ty khi vận chuyển hàng Honda cần phải tận dụng vỏ container kết hợp đóng hàng 2 chiều mới có hiệu quả, nếu chỉ chạy hàng 1 chiều là lỗ. Do vậy năm 2020 Công ty phải tính toán phối hợp với các đơn vị vận tải bên ngoài để họ khai thác hàng ra, nhằm đảm bảo hiệu quả cho công ty.

+ Đối với mảng hàng quốc tế: Dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng tới hoạt động giao thương, hàng xuất nhập khẩu giảm, các khách hàng hiện có của công ty sản lượng giảm mạnh so với năm trước.

**\* Dịch vụ khai thác thiết bị, cho thuê kho, bãi:**

+ **Trang thiết bị:** Công ty có 2 xe cầu chụp, 1 đang cho thuê khai thác tại ICD Thakhet, Lào từ tháng 5/2019. Xe cầu chụp 45 tấn cho Cảng Quy Nhơn thuê từ 6/2020. Hện tại cả 2 phương tiện đang hoạt động và khai thác ổn định.

+ **ICD Lào Cai:** Sau một năm Công ty đã nỗ lực tìm các giải pháp khắc phục, kiểm soát lỗ cụ thể như: Thực hiện kiểm tra, rà soát và đưa ra giải pháp kiểm soát lỗ bằng cách: Sắp xếp điều chuyển nhân sự làm việc tại ICD sang các vị trí phù hợp tại các phòng, ban chi nhánh. Sắp xếp điều phương tiện và TTB như: chuyển 6 xe container của ICD Lào Cai chuyển vào CN Hồ Chí Minh từ tháng 10/2019; Điều chuyển các trang thiết bị khác như xe nâng 3 tấn, 5 tấn đưa về Hải Phòng Bãi 16,2ha để khai thác; Công ty đã chuyển xe cầu chụp 45 tấn về Hải Phòng, đã cho khách hàng (ICD Nam Hải) thuê từ tháng 10/2019 và từ tháng 6/2020 Công ty chuyển xe cầu chụp 45 tấn từ ICD Nam Hải sang cho Cảng Quy Nhơn thuê.

Hiện tại ICD chỉ còn nguồn thu từ cho thuê kho và bên cạnh đó công ty tiếp tục giao chỉ tiêu cho CBNV cần phải tăng cường khai thác thêm dịch vụ, như vậy tạm thời phần nào bù đắp chi phí trực tiếp tại ICD. Mặc dù công ty đã và đang nỗ lực tìm các giải pháp nhưng vẫn chưa có hướng mở ra, chưa có cơ hội khôi phục lại hoạt động

SXKD của ICD Lào Cai.

**+ Bãi 16.2ha:**

Sau nhiều nỗ lực triển khai, khai thác cơ sở hạ tầng và trang thiết bị tại khu kho bãi 16,2ha Vinalines Depot trong năm 2019 nhưng do hiện trạng CSHT & TTB kho bãi cũ và cần sửa chữa nhiều do đó Công ty gặp nhiều khó khăn và kết quả kinh doanh khai thác bãi 16ha chưa hiệu quả. Tiếp đến, dịch bệnh bùng phát từ tháng 1/2020 và diễn biến phức tạp, khiến mọi hoạt động ngưng trệ, hàng kho ngoại quan của Công ty không có, đặc biệt trong những tháng cao điểm của dịch bệnh. Việc duy trì hợp đồng thuê sẽ tạo ra thua lỗ ảnh hưởng đến kết quả SXKD chung của toàn công ty, vì vậy công ty đã đề nghị chấm dứt hợp đồng trước hạn, trả lại bãi 16ha từ tháng 7/2020. Công ty đã dừng Hợp đồng số 25/2018/KB/VMSC-VINALOG ngày 20/11/2018 và hoàn tất các thủ tục thanh lý bàn giao ngày 31/7/2020.

Công ty đã ký mới hợp đồng thuê một phần diện tích kho, bãi, TTB & văn phòng thuộc bãi 16ha từ 1/8/2020, với tổng diện tích thuê cụ thể: Diện tích kho là 5.760 m<sup>2</sup>; Diện tích bãi là 16.820 m<sup>2</sup>; Xe nâng điện: 2 chiếc.

Sau khi tiếp nhận thuê một phần diện tích kho bãi, CN Hải Phòng đã tập trung tái cơ cấu, tổ chức hoạt động, đẩy mạnh SXKD tăng sản lượng khai thác kho bãi với mục tiêu ban đầu không lỗ đối với phần kho bãi thuê để tạo đà phát triển trong năm tới trong điều kiện kinh tế xã hội ổn định.

## **2. Hoạt động đầu tư phát triển năm 2020**

Thực hiện Nghị Quyết của ĐHCĐ 2020 đã thông qua ngày 26/6/2020, hoạt động đầu tư phát triển, trong năm Công ty đã triển khai thực hiện cụ thể công việc sau:

### **2.1. Dự án Cảng nội địa (ICD) Lào Cai**

Theo văn bản số số 1680/QĐ-UBND ngày 06/6/2016 của UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh Dự án ICD Lào Cai trên phần diện tích 10ha với tổng mức đầu tư 125 tỷ trong đó chi phí san tạo mặt bằng khoảng 7 tỷ. Tuy nhiên, căn cứ vào văn bản số 224/BQL-TNMT ngày 5/3/2019 về việc nộp tiền san tạo mặt bằng (lần 4) tính đơn giá san tạo mặt bằng theo quy định mới của UBND tỉnh Lào Cai là khoảng 17 tỷ, tăng 232% so với dự trù ban đầu và phải nộp 1 lần làm ảnh hưởng rất lớn tới tính hiệu quả, tính khả thi của dự án đầu tư. Hơn nữa, do chính sách cửa khẩu có nhiều thay đổi, cũng như tình hình thị trường Lào Cai khó khăn một vài năm gần, khiến cho hoạt động logistics tại Cảng ICD Lào Cai kém hiệu quả, do đó Công ty đã có đề nghị BQL Khu kinh tế tỉnh Lào Cai xem xét cho phép Công ty thực hiện dự án trên phần diện tích đất 2.038 m<sup>2</sup> để đảm bảo tổng diện tích cảng nội địa (ICD) Lào Cai đạt 50.000 m<sup>2</sup> (5ha), đáp ứng đủ tiêu chí về diện tích của cảng cạn theo quy định mới tại nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn.

Ngày 11/6/2020, tại Biên bản làm việc số 07/BB-BQL giữa BQL khu kinh tế tỉnh Lào Cai và Công ty CP Vinalines Logistics, Ban quản lý đã nhất trí với đề nghị của công ty, cho phép Công ty thực hiện dự án trên phần diện tích đất 2.038 m<sup>2</sup> để đảm bảo tổng diện tích cảng nội địa (ICD) Lào Cai đạt 50.000 m<sup>2</sup>, đáp ứng tiêu chí về diện tích của cảng cạn theo quy định mới tại nghị định số 38/2017/NĐ-CP.

Ngày 03/8/2020 Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Lào Cai đã có văn bản số

223/TB-BQL thông báo giới thiệu địa điểm 2.038 m<sup>2</sup> đất nghiên cứu lập dự án điều chỉnh xây dựng cảng nội địa (ICD) Lào Cai mở rộng. Hiện Vinalines Logistics đã lập các tài liệu cần thiết để điều chỉnh dự án (ICD) Lào Cai.

Ngày 19/11/2020 BQL khu kinh tế UBND tỉnh Lào Cai có Quyết định số 234/QĐ-BQL về việc miễn tiền thuê đất cho VNLL (1 năm 9 tháng từ T10/2020 đến hết T6/2022)

## **2.2. Dự án Khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân**

Trong năm 2020, theo ý kiến chỉ đạo của HĐQT tại Nghị Quyết số 01/NQ-VNLL ngày 20/3/2020, giao Ban điều hành Công ty làm việc với đơn vị tư vấn xem xét, đánh giá lại các hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC). Căn cứ trên các Hợp đồng hợp tác kinh doanh đã ký kết, giao Ban điều hành tiếp tục thương thảo Hợp đồng hợp tác kinh doanh thuộc Dự án dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân mang lại lợi ích tối đa cho doanh nghiệp.

## **2.3. Đầu tư phương tiện vận tải và cơ sở vật chất kho, bãi làm hàng:**

Trong năm 2020 Công ty CP Vinalines Logistics không có đầu tư mới, không thanh lý trang thiết bị. Để nâng cao hiệu quả khai thác đội xe, công ty đã linh hoạt trong công tác điều động đội xe giữa các chi nhánh Hồ Chí Minh - Hải Phòng – Lào Cai.

## **3. Hoạt động liên doanh, góp vốn**

### **3.1. Liên doanh với Công ty Vinalines Honda Logistics**

- Kết quả kinh tế đạt được trong năm 2020.

- + Doanh thu : 154.520 triệu đồng,
- + Lợi nhuận trước thuế : 14.862 triệu đồng

Một số hoạt động SXKD chính của VHL: Quản lý kho, vận tải; Mở kiện hàng nhập khẩu, cung cấp thiết bị, phụ tùng nhập khẩu cho Honda; Vận chuyển phụ tùng xe máy từ các nhà máy vệ tinh về Nhà máy lắp ráp chính của Honda tại Vĩnh Phúc và đóng gói linh kiện từ nhà máy số 1, 2 đến nhà máy số 3 của Honda,...; Đóng gói hàng phụ tùng cho Honda tại Nhà máy số 2 và số 3; Vận chuyển hàng thành phẩm là xe máy nguyên chiếc tuyến Vĩnh Phúc – Bình Dương. Hiện tại, Công ty đang tham gia cung cấp một phần các dịch vụ vận chuyển, lưu bãi cho VLH gồm: Milkrun, SP & CPU, vận chuyển hàng ô tô...

Trong năm 2020 Công ty TNHH Vinalines Honda Logistics Việt Nam đã có Quyết định về việc chi trả cổ tức năm 2019 từ lợi nhuận sau thuế theo tỷ lệ góp vốn.

### **3.2. Góp vốn tại Vinalines Đông Bắc**

Hội đồng quản trị Công ty đã nhiều họp bàn về việc rút vốn tại Vinalines Đông Bắc và đã có văn bản gửi các cổ đông có liên quan để cùng giải quyết dứt điểm những việc còn tồn đọng tại Vinalines Đông Bắc. Đồng thời công ty đã báo cáo với Công ty mẹ là Tổng công ty Hàng hải Việt Nam có ý kiến chỉ đạo thông qua Người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng là đầu mối để tháo gỡ, giải quyết công tác thoái vốn. Trong năm 2020 trước rất nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội nên tiến độ công việc cũng chưa có thêm kết quả cụ thể.

### 3.3. Góp vốn tại Vinalines Hòa Lạc Logistics

Dự án Kho ngoại quan và trung tâm Logistics của Công ty CP Vinalines Hòa Lạc Logistics được Ban quản lý khu Công nghệ cao Hòa Lạc cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 6417526821 chứng nhận thay đổi lần thứ I ngày 20/5/2019 tại khu công nghệ cao Hòa Lạc - Huyện Thạch Thất - TP Hà Nội. Trong đó Công ty nắm giữ 36% vốn điều lệ. (Công ty đã thực hiện việc góp vốn với số tiền là 5,4 tỷ ngày 19/11/2019)

Hiện nay, đã hoàn thành xây dựng giai đoạn I với tổng diện tích là 15,000m<sup>2</sup> trong đó có 4000m<sup>2</sup> kho và hệ thống hạ tầng quanh kho, nhà văn phòng, hệ thống đường và sân bãi làm hàng. Công ty đã ký hợp đồng nguyên tắc cho thuê 3000m<sup>2</sup> kho và 4700m<sup>2</sup> bãi với công ty Maruzen Densan Logistics Việt Nam và 1000m<sup>2</sup> kho cho Công ty Công nghệ Công nghiệp Bưu chính viễn Thông (VNPT TECH) thuê. Hiện nay, Vinalines Hòa Lạc đang hoàn tất các hồ sơ pháp lý thủ tục xin giấy phép hoạt động kho ngoại quan, chứng nhận phòng cháy chữa cháy để sớm đưa kho bãi vào khai thác và hoạt động. Bên cạnh đó công Vinalines Hòa Lạc Logistics đang làm việc với ngân hàng để làm thủ tục vay vốn. Quý IV năm 2020, Công ty đã bắt đầu ghi nhận doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 1,4 tỷ.

### 4. Các hợp đồng ký kết với các bên có liên quan năm 2020

Stt	Ký kết HDDV với Bên liên quan	Giá trị giao dịch HDDV	
		Phải trả	Phải thu
1	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	1.679.125.319	
2	CN Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại Hải Phòng		198.909.224
3	Công ty kho bãi VIMC Hải Phòng	15.039.887.891	
4	Công ty Vận tải biển Container VIMC	197.818.184	3.200.000
5	Công ty Vận tải biển VIMC	677.390.000	231.985.765
6	Công ty CP Cảng Quy Nhơn		2.158.333.335
7	Công ty CP Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	126.736.366	279.500.098
8	Công ty CP Cảng Hải Phòng	369.020.282	
9	Công ty TNHH Khai thác Container Việt Nam ( Vinabridge)	15.081.818	2.809.333.815
10	CN Công ty CP Cảng Sài Gòn - TT Dịch vụ Hàng hải Cảng Sài Gòn	72.800.000	
11	Công ty TNHH Vinalines Honda Logistics Việt Nam		50.766.001.432

**PHẦN II**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH,**  
**ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021**

**1. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021**

**1.1. Mục tiêu phát triển thị trường và khách hàng.**

- Đẩy mạnh hoạt động logistics, đưa dịch vụ logistics là trọng tâm đầu tư, tiếp tục phát triển, mở rộng của công ty năm 2021. Tập trung khai thác các khách hàng lớn, các nhà máy sản xuất có lượng hàng ổn định tại các KCN tại Bắc Ninh, Bắc Giang, Thái Nguyên, Quảng Ninh...và tập trung phát triển mảng hàng dự án....

- Nghiên cứu, tìm kiếm địa điểm đầu tư, hợp tác kinh doanh cơ sở hạ tầng logistics, kho, bãi...mở rộng tại Hà Nam, Vĩnh Phúc, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quy Nhơn...khi có cơ hội

- Tăng cường phối hợp với các công ty có vốn góp đẩy mạnh hoạt động đầu tư, phát triển dịch vụ kinh doanh nhằm tối ưu hóa nguồn lực và phát huy mạnh tổng thể của doanh nghiệp;

**1.2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021**

Công ty xin đề xuất kế hoạch chỉ tiêu kinh tế năm 2021 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	So sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5) / (4)
<b>I</b>	<b>Sản lượng</b>	<b>TEU</b>	<b>36.430</b>	<b>38.800</b>	107%
<b>II</b>	<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>280.610</b>	<b>300.630</b>	107%
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đồng	275.598	300.000	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đồng	5.012	630	
3	Doanh thu từ hoạt động khác	Tr.đồng	-	-	
<b>III</b>	<b>Chi phí</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>276.272</b>	<b>293.630</b>	106%
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>4.338</b>	<b>7.000</b>	161%
1	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.đồng	4.338	7.000	
2	Lợi nhuận từ hoạt động khác	Tr.đồng	0	0	

Công ty xác định, năm 2021 tiếp tục là năm sẽ còn gặp nhiều khó khăn do sự ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh toàn cầu vẫn đang diễn ra ảnh hưởng mạnh tới giao thương. Công ty tập trung tăng trưởng sản lượng và doanh thu các mảng dịch vụ thế mạnh của mình như Logistics, đội xe và đại lý hãng tàu bằng cách:

+ Đối với các khách hiện có nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng khả năng cạnh tranh và tăng thị phần.

+ Đối với khách hàng mới tập trung phát triển thị trường, tìm kiếm thêm 3 khách hàng mới, ưu tiên trong nhóm thế mạnh dịch vụ của công ty tại các KCN: Hàng dệt may, hàng điện tử, hàng máy móc, hàng ô tô, phụ tùng...vv

+ Tích lũy kinh nghiệm, học hỏi nâng cao trình độ, đẩy mạnh mảng hàng dự án với mục tiêu vận chuyển và làm hàng dự án trở thành một trong mảng dịch vụ thế

mạnh của công ty trong thời gian tới

- Đối với mảng dịch vụ kho bãi & trang thiết bị:

+ Kho bãi tại ICD Lào Cai: Tiếp tục tìm các giải pháp và cơ hội khôi phục lại hoạt động SXKD của ICD Lào Cai bằng các phương thức: Cập nhật các chính sách cửa khẩu, tìm kiếm nguồn khách hàng mới; Tìm kiếm đối tác trong hoặc ngoài nước hợp tác kinh doanh khai thác ICD; Tìm kiếm đối tác có nhu cầu nhận chuyển nhượng tài sản, bảo đảm thu hồi vốn đầu tư.... Khi có cơ hội khả thi, Công ty sẽ lập phương án báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định.

+ Kho bãi tại Hải Phòng: Tập trung tìm kiếm khách hàng cho thuê phủ kín diện tích kho từ đó gia tăng, phát triển thêm các dịch vụ logistics sau kho. Mục tiêu đạt kết quả SXKD kho bãi tại Hải Phòng không lỗ & tăng trưởng trong điều kiện bình ổn kinh tế - xã hội & thị trường.

+ Trang thiết bị hiện có: Luôn cải tiến cách quản lý chặt chẽ, khai thác và vận hành TTB một cách khoa học, tiết kiệm và hiệu quả

- Quyết liệt và có lộ trình quản lý, kiểm soát tốt công nợ ở mức an toàn, giảm tỷ lệ vay vốn ngắn hạn cũng như lãi vay, đảm bảo nguồn vốn lưu động an toàn cho doanh nghiệp.

## 2. Hoạt động đầu tư

Song song với hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch triển khai các hợp đồng đầu tư trong thời gian tới cụ thể sau:

- Hiện tại, với 2 dự án công ty đang quản lý và đầu tư :

+ Dự án Cảng nội địa ICD Lào Cai, Công ty thực hiện hoàn thiện thủ tục và triển khai các bước xây dựng tối thiểu trên phần diện tích 2.038 m<sup>2</sup> nhằm đảm bảo nâng tổng diện tích cảng nội địa (ICD) Lào Cai lên 50.000m<sup>2</sup> đáp ứng tiêu chí về diện tích cảng cạn theo quy định tại nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn với chi phí dự kiến sơ bộ gồm các chi phí: San tạo mặt bằng ( 2.038m<sup>2</sup> x 366.000đ/m<sup>2</sup> theo Quyết định số 4525/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Lào Cai); Chi phí lắp đặt hàng rào thép gai & cổng thép và chi phí dự phòng phát sinh khác ( nếu có).

+ Dự án Khu dịch vụ hậu cần Cảng Cái Lân, Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng hợp tác kinh doanh với các đối tác và hợp tác liên doanh thực hiện đầu giá dự án.

- Đối với việc đầu tư đội xe vận tải: Đa số các phương tiện vận tải Công ty đang sở hữu đều mua từ năm 2008, 2009, 2010 đã hoặc sắp hết thời gian khấu hao. Do đó trong năm 2021 Công ty dự kiến thanh lý khoảng 3 xe. Căn cứ vào dự báo kế hoạch phát triển hàng của khách hàng trong năm tới (*nhóm khách hàng Texhong*), Công ty sẽ tính toán trên cơ sở thực tế để đầu tư thêm xe, dự kiến Quý III hoặc IV năm 2021.

- Ngoài ra, trong chiến lược dài hạn 5 năm (2021 -2025) Công ty tiếp tục nghiên cứu việc thuê lại kho, diện tích dự kiến tổng diện tích 40.000m<sup>2</sup> để phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty ở các địa bàn trọng điểm tại Bắc - Trung - Nam như: Hà Nam, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hồ Chí Minh Cần Thơ, Bình Dương, Đồng Nai...

### **3. Báo cáo việc ký kết hợp đồng với các đơn vị thành viên TCT Hàng hải Việt Nam năm 2021**

Căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế của công ty trong thời gian tới, công ty cần ký hợp đồng thuê dịch vụ vận chuyên, bốc xếp, kho bãi, thiết bị và các dịch vụ gia tăng khác với các công ty thành viên của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Công ty Vinalines Honda Logistics và Công ty CP Vinalines Hòa Lạc Logistics nhằm phát triển và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Dự kiến công ty sẽ ký hợp đồng nguyên tắc dịch vụ với các đơn vị thành viên TCT năm 2021 sau:

<b>Stt</b>	<b>Ký kết HĐDV với bên có liên quan</b>	<b>Giá trị giao dịch HĐDV/ năm</b>
1	Công ty kho bãi VIMC Hải Phòng	6.500.000.000
2	Công ty Vận tải biển Container Vinalines ( VCSC)	300.000.000
3	Công ty Vận tải biển VIMC	500.000.000
4	Công ty CP Vận tải biển Việt Nam ( VOSCO)	300.000.000
5	Công ty CP Cảng Hải Phòng ( Cảng HP)	300.000.000
6	Công ty TNHH Vinalines Honda Logistics Việt Nam	50.000.000.000
7	Công ty TNHH Khai thác Container Việt Nam	3.000.000.000
8	Công ty CP Cảng Quy Nhơn	1.100.000.000
9	Công ty TNHH MTV DV Hàng hải Hậu Giang	1.200.000.000
10	Công ty CP Cảng Sài Gòn	500.000.000
11	Công ty CP Cảng Cần Thơ	300.000.000

### **4. Quản trị công ty**

#### **4.1. Quản trị tài chính**

Quản trị tài chính hiệu quả nhằm đảm bảo cơ cấu tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán, cân đối dòng tiền, kiểm soát tốt vấn đề công nợ, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, phân bổ hợp lý nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty để tối đa hóa lợi ích của các cổ đông.

#### **4.2. Quản trị nguồn nhân lực**

- Xây dựng và đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao về lĩnh vực hoạt động của công ty, nâng cao trình độ nghiệp vụ của các cán bộ làm công tác giao nhận, chứng từ xuất nhập khẩu. Xây dựng được đội ngũ lái xe có trình độ chuyên môn tay nghề cao, nhiệt tình với công việc, ý thức giữ gìn xe, có tư tưởng ổn định, mong muốn gắn bó, đóng góp lâu dài cho Công ty.

- Điều chuyển, bố trí lao động phù hợp nhằm nâng cao năng suất lao động. Áp dụng trả lương theo 3Ps, phương pháp khoán lương, thưởng theo chỉ tiêu kế hoạch, tỷ lệ doanh thu, lợi nhuận.

#### **4.3. Áp dụng khoa học công nghệ**

- Triển khai áp dụng khoa học công nghệ và các phần mềm quản lý vào hoạt

động SXKD nhằm tiết kiệm chi phí quản lý và nâng cao năng suất lao động như: phần mềm quản lý vận tải; phần mềm quản lý chi phí Logistics; phần mềm quản lý kho hàng; áp dụng hệ thống tiêu chuẩn ISO nhằm nâng cao chất lượng hoạt động mọi mặt của Công ty.

- Áp dụng phần mềm BS, workplace đối với toàn công ty, đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc nhất quán giữa các phòng ban, chi nhánh, áp dụng quản lý văn bản hành chính bằng phần mềm chuyên dụng để giảm thiểu số lượng văn bản lưu trữ theo phương pháp truyền thống

Xây dựng các hệ thống để có thể quản trị dữ liệu, định hướng kết nối khách hàng nhằm thực hiện các hoạt động 3PLs và 4PLs hiệu quả: Tạo các kênh tiếp cận thông tin dịch vụ đến gần hơn với khách hàng như: website, fanpage, twitter, các web vệ tinh.....với các tính năng ưu việt dễ dàng sử dụng bằng smartphone từ đó tạo tính dễ kết nối giữa khách hàng và doanh nghiệp. Đồng thời tạo Team hỗ trợ tư vấn và cung cấp dịch vụ cho khách hàng nhanh chóng, kịp thời; Các nhóm group hỗ trợ về kiến thức XNK, Logistics trên mạng xã hội do Vinalines Logistics làm Admin, điều hướng về Vinalines Logistics để tạo ra các cơ hội tiếp cận khách hàng cũng như cơ hội kinh doanh mới.

- Với phương châm lấy khách hàng làm trọng tâm, công ty xây dựng hệ thống phần mềm tập trung vào lĩnh vực khai thác và chăm sóc khách hàng. Tạo giá trị cho khách hàng với sự tối ưu hóa nguồn lực, chăm sóc khách hàng thông qua việc thực hiện trao đổi thông tin điện tử và ứng dụng CNTT. Triển khai và mở rộng tích hợp phân hệ CRM theo hệ thống khung CSKH của Công ty. Ngoài ra để chuẩn hóa quy trình quản lý và giao nhận vận tải, bên cạnh sử dụng các nhóm chỉ đạo điều hành trên hệ thống, Công ty đang xây dựng và tích hợp phân hệ giao nhận vận tải vào BS của doanh nghiệp.

#### **4.4. Thực hành tiết kiệm**

Thực hiện triệt để các chủ trương tiết kiệm tránh lãng phí của Công ty cụ thể : chống lãng phí trong điều hành và các nguồn năng lượng đầu vào như chi phí quản lý doanh nghiệp; tránh lãng phí nguồn vốn chủ chốt trong doanh nghiệp như tài chính, con người; lãng phí về cơ sở vật chất và các phương tiện phục vụ sản xuất kinh doanh như mặt bằng, kho bãi, văn phòng, máy móc thiết bị và chống lãng phí các tài sản vô hình như thời gian làm việc, chất xám của nhân sự. Công ty đã áp dụng khoa học công nghệ và xây dựng hệ thống phần mềm để kiểm tra, giám sát hoạt động vận tải; nâng cao ý thức người lao động trong việc tiết kiệm chống lãng phí trong hoạt động SXKD nhằm mang lại hiệu quả cao trong công việc.

#### **5. Kiến nghị và đề xuất**

Năm 2021 được xác định sẽ là một năm nhiều khó khăn đối Công ty do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid19 và sức ép cạnh tranh từ thị trường. Để thực hiện kế hoạch đã đặt ra, Công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông một số vấn đề sau:

(1) ĐHCĐ xem xét thông qua kết quả kinh doanh, đầu tư năm 2020; phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021; phương án phân phối lợi nhuận; thù lao người quản lý không chuyên trách; đổi tên công ty; sửa đổi, bổ sung điều lệ và các quy chế nội bộ; và các đề xuất, kiến nghị của Công ty CP Vinalines Logistics VN.

(2) Kính đề nghị ĐHCĐ thông qua chủ trương và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị trong việc:

- Quyết định việc ký kết các hợp đồng với các bên có liên quan của Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam phù hợp với các quy định của pháp luật nhằm tạo thuận lợi trong việc triển khai các hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

- Quyết định việc hợp tác liên doanh liên kết với các đối tác có đủ năng lực tài chính, kinh nghiệm hoạt động để thúc đẩy và mở rộng hoạt động SXKD của Công ty;

Trên đây là báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020, phương hướng kế hoạch năm 2021 của Công ty CP Vinalines Logistics VN. Năm 2021, Công ty sẽ tiếp tục củng cố bộ máy hoạt động, hoàn thiện các quy trình, thao tác nghiệp vụ, tiếp thu các ý kiến đóng góp, nỗ lực hơn nữa trong các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các công tác đầu tư để hoàn thành kế hoạch đã đề ra nhằm đưa Công ty phát triển mạnh mẽ hơn trước, ổn định bền vững trong tương lai.

Trân trọng cảm ơn./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Đỗ Thanh Sơn**